

### Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

#### Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt<sup>1</sup>:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSMT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
<b>1. Về phạm vi cung cấp</b>		
1.1. Về số lượng cung cấp	Số lượng các mặt hàng cung cấp đầy đủ theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không đủ số lượng theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
1.2. Về chủng loại cung cấp	Chủng loại cung cấp đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Chủng loại cung cấp không đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
1.3. Về chất lượng hàng hóa	Có cam kết cung cấp hàng mới 100% chưa qua sử dụng, còn nguyên đai nguyên kiện theo quy cách đóng gói của nhà sản xuất. Cam kết cung cấp chứng nhận xuất xứ và chất lượng của nhà sản xuất (FSC/CO, ISO/CQ) đối với hàng nhập khẩu hoặc cam kết cung cấp chứng nhận chất lượng xuất xưởng của nhà sản xuất đối với hàng hóa trong nước.	Đạt

<sup>1</sup> Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	<p>- Bảng so sánh đáp ứng yêu cầu kỹ thuật cụ thể giữa hàng hóa chào thầu với yêu cầu kỹ thuật tại Mục 2.2, Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật (Nhà thầu kết xuất ra file Excel hoặc Word, trong đó phải chào rõ model (ký mã hiệu), tên thương mại (nếu có), mô tả kỹ thuật, quy cách (nếu có), hãng sản xuất, nước sản xuất và các thông tin khác có liên quan (nếu có).</p> <p>- Catalogue hoặc văn bản xác nhận của nhà sản xuất hoặc nhà phân phối (nhà phân phối được ủy quyền bởi nhà sản xuất) hoặc tài liệu chứng minh đáp ứng chi tiết về cấu hình và chỉ tiêu kỹ thuật quy định tại mục 2.2, chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT. (Nếu là ngôn ngữ tiếng nước ngoài phải có bản dịch ra tiếng Việt và nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác giữa bản gốc và bản dịch).</p>	
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>2. Tiến độ cung cấp hàng hóa</b>		
2.1. Thời gian cung cấp hàng hóa	<p>Có cam kết thực hiện việc vận chuyển, bàn giao hàng hóa an toàn, đảm bảo về chất lượng đến địa điểm giao hàng theo đúng yêu cầu của E-HSMT</p> <p>Cam kết cung cấp hàng hóa thành từng đợt theo yêu cầu sử dụng của Bệnh viện trong vòng 24 tháng kể từ ngày ký hợp đồng.</p>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
2.2. Tiến độ cung cấp chi tiết	Cam kết cung cấp hàng hóa $\leq 03$ ngày cho mỗi đợt giao hàng theo yêu cầu sử dụng của Bệnh viện. Trường hợp đột xuất để phục vụ công tác cấp cứu/ phòng dịch, ... thì nhà thầu phải giao hàng trong vòng 24h kể từ khi nhận được thông báo của Bệnh viện.	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>3. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa</b>		
3.1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa	Có đặc tính, thông số kỹ thuật, chủng loại, tính năng sử dụng đáp ứng đầy đủ theo yêu cầu kỹ thuật tại mục 2.2 Chương V của E-HSMT. <i>(Nhà thầu có thể đưa ra đặc tính, thông số kỹ thuật khác nhưng nhà thầu phải chứng minh rằng những thay thế đó đảm bảo sự tương đương hoặc cao hơn so với yêu cầu của E-HSMT)</i>	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3.2 Cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa	- Có đầy đủ tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa theo yêu cầu của E-HSMT tại Chương V - Chào đầy đủ ký mã hiệu, nhãn hiệu, hãng sản xuất/xuất xứ, Cấu hình, tính năng kỹ thuật cơ bản theo mẫu số 10B. - Có Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của hàng hóa; Nếu là ngôn ngữ tiếng nước ngoài phải có bản dịch ra tiếng Việt và nhà thầu chịu trách nhiệm về tính chính xác giữa bản gốc và bản dịch.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>4. Yêu cầu về cung cấp thiết bị</b>		
Yêu cầu về cung cấp thiết bị	Cam kết cung cấp tối thiểu 01 thiết bị y tế phù hợp (có kèm thiết bị phụ trợ, phần mềm kết nối đi kèm và các yêu cầu khác của chủ đầu tư liên quan vận hành thiết bị) để sử dụng hàng hóa thuộc các phần/lô nhà thầu trúng thầu. Thiết bị này phải được sản xuất từ 2022 trở về sau và được kiểm định trước khi đưa vào sử dụng theo quy định của Pháp luật hiện hành. Nhà thầu đề xuất rõ Chủng loại, model, Hãng sản xuất/ nước sản xuất và cung cấp tài liệu chứng minh thông số, công suất, nguồn gốc, xuất xứ hợp pháp của	Đạt

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	thiết bị như Tờ khai hải quan và các tài liệu liên quan CO, CQ.	
	Không có hoặc thiếu nội dung cam kết hoặc không đề xuất rõ Chứng loại, Model, Hãng sản xuất, xuất xứ thiết bị kèm theo.	Không đạt
<b>5. Mức độ đáp ứng yêu cầu về bảo hành</b>		
Mức độ đáp ứng yêu cầu về bảo hành	- Nhà thầu cam kết tất cả hàng hóa phải được bảo hành theo yêu cầu của nhà sản xuất. - Hạn sử dụng của hàng hoá: Đáp ứng tối thiểu các yêu cầu Chương V E-HSMT - Cam kết thu hồi và thay thế hàng hóa đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng (do lỗi của nhà sản xuất) hoặc khi có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền, khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư bằng fax, email hoặc điện thoại trong thời gian 24 giờ.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
<b>6. Các yếu tố về điều kiện thương mại</b>		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	- Có cam kết cung cấp đủ số lượng, đảm bảo chất lượng hàng hóa theo đúng giá trúng thầu (kể cả trong trường hợp có trượt giá trong năm)	Đạt
	Không có cam kết theo yêu cầu trên	Không đạt
<b>7. Lịch sử về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trong thời gian tính từ 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu</b>		
Lịch sử về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trong thời gian tính từ 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu	Nhà thầu có cam kết không có một trong các vi phạm bị Chủ đầu tư hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công khai hoặc xử lý theo quy định của Luật đấu thầu sau đây: - Vi phạm tiến độ thực hiện hợp đồng do lỗi của nhà thầu;	Đạt

<b>Nội dung đánh giá</b>		<b>Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vi phạm về chất lượng của hàng hóa bao gồm sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng và các yếu tố khác có liên quan đến vi phạm nghĩa vụ thực hiện hợp đồng;</li> <li>- Vi phạm hợp đồng dẫn đến chấm dứt hợp đồng do lỗi của Nhà thầu</li> </ul>	
	Nhà thầu không có cam kết hoặc có nhưng không cam kết đầy đủ hoặc có tài liệu chứng minh kết quả thực hiện hợp đồng có một trong các vi phạm nêu trên	Không đạt
<b>Kết luận</b>	<b>Tất cả các tiêu chuẩn (từ 1 đến 6) được đánh giá là đạt</b>	<b>Đạt</b>
	<b>không đạt một trong các tiêu chuẩn (từ 1 đến 6)</b>	<b>Không đạt</b>